

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT NINH BÌNH**  
**CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CV-TTBVTV

Ninh Bình, ngày tháng 6 năm 2021

V/v Đăng tải thông tin của tổ chức cá nhân đăng ký  
công bố hợp quy phân bón trên cổng thông tin điện tử  
của Sở NN&PTNT

Kính gửi:

- Kính gửi Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Bình;
- Ban Biên tập trang thông tin và điện tử Sở Nông nghiệp.

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Ninh Bình nhận được Hồ sơ công bố hợp quy của Công ty cổ phần Phân Lân Ninh Bình về việc công bố chất lượng các sản phẩm phân lân nung chảy, phân hỗn hợp NPK Ninh Bình phù hợp chuẩn quy kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón.

Căn cứ vào Quyết định số 3059/QĐ-BVTV-PB ngày 07/12/2017; Quyết định số 1331/QĐ-BVTV-PB ngày 04/9/2018 của Cục Bảo vệ thực vật về việc công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam của công ty cổ phần Phân Lân Ninh Bình.

Căn cứ vào khoản 2 điều 26 Nghị định 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ về Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp tỉnh.

Sau khi xem xét hồ sơ, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đề nghị Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đăng tải thông tin của tổ chức cá nhân sau đây trên cổng thông tin điện tử của Sở theo quy định./.

*(Gửi kèm chi tiết thông tin của tổ chức cá nhân đăng ký công bố hợp quy phân bón).*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Phòng TTPC (theo dõi, kiểm tra)
- Lưu VT.

**CHI CỤC TRƯỞNG**

**Vũ Khắc Hiếu**

## THÔNG TIN CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CÔNG BỐ HỢP QUY PHÂN BÓN

(Kèm theo Văn bản số 65/CV-TTBVTV ngày 30/6/2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Ninh Bình)

TT	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Địa chỉ	Tên sản phẩm phân bón (mã số pb)	Quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Quyết định công nhận lưu hành
					Bên thứ nhất (tự đánh giá)	Bên thứ ba (Tên tổ chức chứng nhận đã đăng ký/ được chỉ định)	
1	Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình	Xã Ninh An, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Phân lân nung chảy Ninh Bình (00028)	QCVN 01-189:2019/BNNPTN T		Công ty cổ phần chứng nhận và giám định IQC	Quyết định số 3059/QĐ-BVTV-PB ngày 07/12/2017 của Cục Bảo vệ thực vật
2			Phân lân nung chảy Ninh Bình dạng viên (00052)				
3			NPK 5.12.3 Ninh Bình (00029)				
4			NPK 10.10.5 Ninh Bình (00030)				
5			NPK 10.12.5 Ninh Bình (00031)				
6			NPK-S 10.12.5 + 3S + 20 CaO Ninh Bình (00032)				
7			NPK- S 10.10.12 + 3S + 15 CaO Ninh Bình (00033)				
8			NPK-S 17.5.16+1S Ninh Bình (00034)				
9			NPK-S 6.9.3+8S +TE Ninh Bình (00046)				
10			NPK-S 5.10.3+8S Ninh Bình (00035)				
11			NPK-S 8.10.3+8S Ninh Bình (00036)				
12			NPK 16.12.8+TE Ninh Bình (00037)				
13			NPK 16.16.8+TE Ninh Bình (00038)				
14			NPK 8.7.3 Ninh Bình (00039)				
15			NPK -S 17.5.16- 6S+TE Ninh Bình (00041)				
16			NPK 16.5.17- 6S+TE Ninh Bình (00042)				
17			NPK 13.13.13+TE Ninh Bình (00043)				

18			NPK-S 8.3.8 + 6S+TE Ninh Bình (00049)				
19			NPK -S 10.5.5+ 8S+TE Ninh Bình (00051)				
20			NPK -S 9.6.3+ 8S+TE Ninh Bình (00047)				
21			NPK 17.8.8-6S+TE Ninh Bình (00048)				
22			NPK-S 8.8.4+8S+TE Ninh Bình (00050)				
23			NPK 20.6.6+TE Ninh Bình (00044)				
24			NPK-S12.6.3+ 8S+TE Ninh Bình (00045)				
25			NK 11.11+TE Ninh Bình (16377)				Quyết định số 1331/QĐ-BVTV-PB ngày 04/9/2018 của Cục Bảo vệ thực vật
26			NK 12.10+TE Ninh Bình (16378)				